TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà*: Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Ông Nguyễn Hải Ba

2/ Bà Nguyễn Thị Huân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Giang- Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh ngày 12/10/1989; nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc K và bà Nguyễn Thị B; có vợ chị Nguyễn Thị P và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến ngày 09/02/2018 được tại ngoại (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Thiều Văn N, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

2/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991(vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

3/ Ông Trần Quang T, sinh năm 1966(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 08/02/2018, Nguyễn Khắc T đang ở nhà bán hàng tạp hóa thì có 01 nam thanh niên lạ mặt không biết tên, tuổi, địa chỉ đến hỏi mua các số lô 69, 95 và 68 mỗi số lô bằng 10 điểm, T đồng ý bán với tổng số tiền là 675.000đ. Khoảng 17h30 cùng ngày, có 03 đối tượng khai nhận là Tạ Văn Q, sinh năm 1997 trú tại thôn N, xã B, huyện Y; Tạ Quang V, sinh năm 1993 trú tại thôn Q, xã B, huyện Y và Nguyễn Đức C, sinh năm 1988 trú tại thôn L, xã T, huyện Y đến nhà T hỏi mua các số lô, số đề thì T đồng ý. Sau đó, T bán cho Q các số lô 73 bằng 35 điểm, 92 bằng 30 điểm; các số đề 58, 85 mỗi số 20.000đ hết tổng số tiền 1.502.500đ. Nhưng T chỉ yêu cầu Q trả số tiền 1.500.000đ. Bán cho V các số lô 32, 23 mỗi số 30 điểm, số lô 00 bằng 10 điểm hết tổng số tiền 1.575.000đ. V trả cho T số tiền 1.600.000đ. Còn thừa 25.000đ T thống nhất với V sẽ trả lại sau vì V vẫn còn ngồi uống nước tại nhà T. Sau mỗi lần bán số lô, số đề cho Q và V, T đều ghi các số lô, số đề vào sổ theo dõi nhưng không ghi cáp đề đưa cho họ. Tiếp đó, T bán cho C các số lô 88, 74 mỗi số 10 điểm, các số lô 77, 35, 67 mỗi số bằng 20 điểm; các số đề 72, 74 mỗi số bằng 100.000đ, số đề 68 bằng 50.000đ, tổng số tiền là 2.050.000đ. C đã trả đủ cho T số tiền này. Do C yêu cầu đưa cáp đề nên T viết những số lô, số đề này ra một mảnh giấy đưa cho C đồng thời viết vào sổ của T để theo dõi kết quả. Khi các đối tượng thực hiện xong hành vi mua, bán số lô, số đề như đã nêu trên thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang và thu giữ các tang vật gồm: Thu của T số tiền 5.825.000đ; 01 cuốn vở loại Campus, có nhiều trang giấy đã bị xé có 01 trang giấy ghi các ký tự số có chữ ký xác nhận của Nguyễn Khắc T; 01 tờ bìa có 01 mặt được ghi các ký tự chữ và số có chữ ký xác nhận của T; 01 máy tính casino MX 120s, 01 kéo, 01 bút bi; 01 bàn gỗ màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh đen đều đã cũ; 01điện thoại di động Iphone 7 màu đen đã cũ. Thu của C 01 mẩu giấy dòng kẻ ô ly có các ký tự số có chữ ký xác nhận của C và T.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận bắt đầu tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề từ tháng 02/2018, mục đích là để thu lời bất chính. Hình thức bán số lô, số đề và tỷ lệ ăn thua được thống nhất với người mua là: 01 điểm lô bằng 22.500đ, nếu người mua lô trúng sẽ được trả 80.000đ/1 điểm còn tiền mua số đề nếu trúng sẽ được T trả gấp 70 lần. Kết quả lô đề được tính theo kết quả mở thưởng

sổ xố kiến thiết Miền Bắc, cụ thể: số đề trúng sẽ trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, số lô trúng sẽ trùng với 02 số cuối của tất cả các giải mở thưởng cùng ngày. Sau khi ghi bán số lô, số đề với các đối tượng mua, T chuyển bảng số lô, số đề cho một người tên là L khoảng 30 tuổi ở khu vực chợ, ga tàu thuộc thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, do L tực tiếp đến nhà T để liên hệ, nhận bảng số lô, số đề và thanh toán tiền cho T. Việc ghi, bán và chuyển bảng số lô, số đề được T và L thống nhất là sau khi T ghi bán số lô, số đề cho các đối tượng xong thì chuyển bảng số lô, số đề cho L và T được hưởng lợi như sau: Đối với số lô, T bán với giá 22.500đ/ 1 điểm thì phải chuyển lại cho L 21.800đ/ 1 điểm và T được hưởng lợi là 700đ/ 1 điểm. Đối với số tiền đề thì tùy thuộc vào đối tượng mua, cứ 100.000đ thì T chuyển cho L 75.000đ còn T được hưởng lợi 25.000đ. Nếu người mua trúng số lô, số đề thì L trực tiếp chuyển tiền cho T để trả cho người trúng theo tỷ lệ như nêu trên vào ngày hôm sau. Việc thanh toán tiền và chuyển bảng lô, đề giữa T và L được thực hiện trực tiếp tại nhà T nên T không còn lưu giữ được bảng số lô, số đề của những ngày trước đó và cũng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của L.

Ngoài ra Nguyễn Khắc T khai nhận, trước khi bị bắt quả tang vào ngày 08/02/2018 T có tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho người khác từ đầu tháng 02/2018 nhưng chỉ là khách đi đường lạ mặt nên T không biết là ai, ở đâu, không nhớ rõ cụ thể giá trị, số lượng và số tiền được hưởng lợi mỗi ngày là bao nhiêu. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không có căn cứ xử lý.

Đối với các đối tượng Tạ Văn Q, Tạ Quang V, Nguyễn Đức C và nam thanh niên lạ mặt đã mua số lô, số đề của T vào ngày 08/02/2018, T không có mối quan hệ quen biết mà chỉ gặp gỡ, tiếp xúc lần đầu, không biết địa chỉ, cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của Q, V và C nhưng không có thông tin gì về những đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên là L do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có thông tin gì về đối tượng nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của Nguyễn Khắc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và 5.825.000đ, trong đó có 5.800.000đ là tiền T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề, số tiền 25.000đ còn lại là tiền thừa của đối tượng Tạ Quang V nhưng T chưa kịp trả lại và không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 máy tính casino MX 120s, 01 kéo, 01 bút bi; 01 bàn gỗ màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh đen đều đã cũ.

- Đối với 01 cuốn vở loại Campus, có nhiều trang giấy đã bị xé có 01 trang giấy ghi các ký tự số có chữ ký xác nhận của Nguyễn Khắc T; 01 tờ bìa có 01 mặt được ghi các ký tự chữ và số có chữ ký xác nhận của T; 01 mẩu giấy dòng kẻ ô ly có các ký tự số có chữ ký xác nhận của C và T là tài liệu xác định T cùng các đối tượng đánh bạc nên được chuyển và lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Khắc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT- VKS ngày 16/4/2018 Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Khắc T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Khắc T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Khắc T.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17h00 ngày 08/02/2018 Nguyễn Khắc T có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề tại nhà ở của T thuộc thôn Lưỡng 1, xã C Kiên, huyện Y với một nam thanh niên lạ mặt, không xác định được tên tuổi địa chỉ với số tiền đánh bạc là 675.000đ. Khoảng 17h30 cùng ngày T lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với các đối tượng tự khai nhận là Tạ Văn Q, Tạ Quang V và Nguyễn Đức C với tổng số tiền là 5.125.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Khắc T tham gia đánh bạc trong ngày 08/02/2018 bằng hình thức ghi bán số lô, số đề là 5.800.000đ.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…… thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm".

[4]. Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương. Hành vi đánh bạc của bị cáo là một tệ nạn xã hội là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả xã hội khác. Do đó cần xử phạt nghiêm bị cáo nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ, tài sản của công dân; giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Bị cáo Nguyễn Khắc T là người trực tiếp chơi bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề, nhưng sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ ra thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền phạm tội không lớn, bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, bị cáo Nguyễn Khắc T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo Nguyễn Khắc T thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ". Do vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 10.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000đ của Nguyễn Khắc T do hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính casino MX 120s, 01 kéo, 01bút bi; 01 bàn gỗ màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh đen đều đã cũ do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và 25.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội: " Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Khắc T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Khắc T cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 10.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có Q chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng Nguyễn Khắc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015."

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000đ của Nguyễn Khắc T do hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính casino MX 120s, 01 kéo, 01bút bi; 01 bàn gỗ màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh đen đều đã cũ do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và 25.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có Q kháng cáo bản án. Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tuấn